

Số: 72/KL-TTrB

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2020

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc chấp hành các quy định về khám, chữa bệnh tại một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện Quyết định số 216/QĐ-TTrB ngày 22/11/2019 của Chánh Thanh tra Bộ Y tế về thành lập Đoàn thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh tại một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt. Từ ngày 04/12/2019 đến ngày 12/02/2020, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại 11 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh,

Xét Báo cáo kết quả thanh tra việc chấp hành các quy định về khám, chữa bệnh tại một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ngày 05/03/2020 của Trưởng Đoàn thanh tra,

Kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT THÔNG TIN CHUNG:

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế, khoa học kỹ thuật lớn của cả nước, trong đó có lĩnh vực y tế. Tp. Hồ Chí Minh có dân số 8.426.3000 người (số liệu 2016), diện tích 2095,5 km². Phía Bắc giáp tỉnh Bình Dương, Tây Bắc giáp tỉnh Tây Ninh, Đông và Đông Bắc giáp tỉnh Đồng Nai, Đông Nam giáp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Tây và Tây Nam giáp tỉnh Long An và Tiền Giang. Trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, thành phố Hồ Chí Minh là một trung tâm y tế lớn của cả nước, hoạt động hiệu quả trong lĩnh vực phòng chống dịch bệnh cũng như phát triển trở thành trung tâm y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao theo định hướng của Trung ương và theo chỉ đạo của Lãnh đạo Thành phố.

Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương có số lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân lớn và đa dạng nhất cả nước. Tính đến tháng 09/2019, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có 7.157 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân. Trong đó có 54 Bệnh viện tư nhân, còn lại là các Phòng khám đa khoa, chuyên khoa và cơ sở Dịch vụ y tế; các cơ sở y tế tư nhân tập trung chủ yếu ở các quận như Quận 1, Quận 3, Quận 5, Quận 7.

Nhìn chung, các cơ sở hành nghề y tư nhân trên địa bàn Thành phố đã đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực theo hướng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh ngày càng cao của người dân thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành trong khu vực, giúp giảm quá tải cho các Cơ sở y tế công lập.

II. KẾT QUẢ THANH TRA:

Đoàn đã thanh tra tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau:

(1) Bệnh viện đa khoa Triều An:

- Địa chỉ: số 425 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân.

(2) Bệnh viện đa khoa tư nhân Hồng Đức III:

- Địa chỉ: số 32/2 Thống Nhất, phường 10, quận Gò Vấp.

(3) Bệnh viện thẩm mỹ Á Âu:

- Địa chỉ: số 32D Thủ Khoa Huân, phường Bến Thành, quận 1.

(4) Bệnh viện đa khoa tư nhân Mắt Sài Gòn:

- Địa chỉ: 471-471/2 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10.

(5) Bệnh viện thẩm mỹ Hàn Quốc JW:

- Địa chỉ: số 44-46-48-50 đường Tôn Thất Tùng, phường Bến Nghé, Quận 1

(6) Phòng khám chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh thuộc Công ty TNHH Y tế 548:

- Địa chỉ: số 558 Nguyễn Chí Thanh, phường 7, quận 11.

(7) Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt:

- Địa chỉ: số 179C Đường 3/2, phường 11, quận 10.

(8) Phòng khám chuyên khoa Da liễu – Hộ kinh doanh Phòng khám Da liễu Bích

Na:

- Địa chỉ: số 155-157 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3.

(9) Phòng Xét nghiệm thuộc Chi nhánh Công ty TNHH Đầu tư Y tế Trần Diệp

Khanh - Phòng Xét nghiệm Y khoa 108 Nguyễn Oanh:

- Địa chỉ: số 108 Nguyễn Oanh, phường 7, quận Gò Vấp.

(10) Phòng khám chuyên khoa Phẫu thuật thẩm mỹ:

- Địa chỉ: số 110A Cách mạng Tháng 8, phường 7, quận 3.

(11) Phòng Xét nghiệm thuộc Công ty TNHH ISOLABO:

- Địa chỉ: số 101/26 Nguyễn Chí Thanh, phường 9, quận 5.

1. Bệnh viện đa khoa Triều An:

Bệnh viện đa khoa Triều An là Bệnh viện đa khoa tư nhân trực thuộc Công ty Cổ phần đa khoa tư nhân Triều An, được thành lập từ năm 2001, Bệnh viện được xếp loại bệnh viện tương đương Hạng 3; hoạt động tại địa chỉ: số 425 đường Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Quy mô: 350 giường, gồm 19 khoa lâm sàng, cận lâm sàng và 08 phòng chức năng. Nhân sự: 742 người.

1.1. Hồ sơ pháp lý:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301765901 đăng ký lần đầu ngày 11/7/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 08/8/2013.

- Giấy phép hoạt động (GPHĐ) số 107/BYT-GPHĐ ngày 31/12/2013 do Bộ Y tế cấp với hình thức tổ chức: Bệnh viện đa khoa. Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật là bác sĩ Nguyễn Hải Tùng, Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (CCHN) số 5813/HCM-CCHN do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/01/2013 với phạm vi hoạt động chuyên môn là khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng.

- Bệnh viện đa khoa Triều An được phân tuyến chuyên môn kỹ thuật là tuyến 3 và xếp hạng tương đương với Bệnh viện hạng 3 tại Quyết định số 7712/QĐ-BYT, ngày 27/12/2018 của Bộ Y tế.

- Bệnh viện đã triển khai thực hiện 9.624 kỹ thuật chuyên môn được Bộ Y tế phê duyệt Danh mục kỹ thuật chuyên môn đối với Bệnh viện đa khoa Triều An tại Quyết định số 4595/QĐ-BYT ngày 23/8/2016.

- Bệnh viện ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng chuyên môn Bệnh viện Triều An.

- Bệnh viện có Giấy phép tiến hành công việc bức xạ số 163/2017/GP-SKHCN ngày 25/10/2017 của Sở Khoa học và Công nghệ Tp. Hồ Chí Minh, giá trị đến hết ngày 24/10/2020.

1.2. Quản lý nhân sự:

- Theo báo cáo của Bệnh viện, tại thời điểm thanh tra, Bệnh viện có 742 nhân viên, trong đó có 467 người làm công tác chuyên môn y tế, 275 người không làm công tác chuyên môn y tế. Nhân viên làm công tác chuyên môn y tế có CCHN.

- Bệnh viện có lập danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Tuy nhiên, chưa đúng theo mẫu quy định tại Phụ lục IV của Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;

- Bệnh viện có hồ sơ quản lý lao động của từng nhân viên, có túi đựng hồ sơ riêng của từng người, các bác sỹ trưởng, phó khoa có đầy đủ hồ sơ theo quy định.

1.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế:

- Diện tích: Bệnh viện được xây dựng trên khuôn viên rộng 12.076 m², tổng diện tích sàn sử dụng khoảng 23.076 m², diện tích bình quân 66 m²/giường bệnh.

- Các phòng khám chuyên khoa đảm bảo diện tích theo quy định theo quy định tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Bệnh viện mua sắm các trang thiết bị y tế để phục vụ công tác khám, chẩn đoán, điều trị bệnh: máy X-quang, máy xét nghiệm huyết học, sinh hoá, điện tim, máy thở, siêu âm.

- Biện hiệu thực hiện theo quy định.

- Phòng cháy chữa cháy:

+ Bệnh viện có đủ phương tiện Phòng cháy chữa cháy (PCCC). Nhân viên được hướng dẫn sử dụng phương tiện PCCC thành thạo.

+ Hệ thống PCCC của Bệnh viện được Công an PCCC Quận Bình Tân xác nhận đủ điều kiện về PCCC.

1.4. Bảng giá dịch vụ kỹ thuật:

Bệnh viện có bảng giá chi tiết các danh mục kỹ thuật nhưng công khai chưa đầy đủ (chưa công khai bảng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế).

1.5. Việc thực hiện quy chế chuyên môn:

Bệnh viện đã tiến hành thực hiện các quy chế chuyên môn như sau:

1.5.1. Quy chế thường trực, cấp cứu:

- Bệnh viện tổ chức thường trực theo 4 cấp: Trực lãnh đạo, trực lâm sàng, trực cận lâm sàng, trực hành chính - bảo vệ.

- Tại các khoa có sổ ghi chép bàn giao trực hàng ngày. Bác sĩ trực thăm khám người bệnh, ghi nhận xét và cách xử lý vào hồ sơ bệnh án.

- Hệ thống cấp cứu trong bệnh viện gồm: Cấp cứu nội khoa, cấp cứu ngoại khoa thực hiện cấp cứu người bệnh đến khám, chữa bệnh tại bệnh viện. Các khoa lâm sàng đều có phòng cấp cứu sẵn sàng tiếp nhận người bệnh theo chuyên khoa.

- Các phương tiện dụng cụ, thuốc, ôxy....đều được chuẩn bị sẵn sàng để phục vụ việc cấp cứu. Bệnh viện đều chuẩn bị hộp dụng cụ và cơ số thuốc chống shock. Tủ thuốc cấp cứu của khoa có danh mục thuốc cấp cứu và không có thuốc quá hạn sử dụng.

- Hộp chống sốc tại các khoa phòng đúng quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí sốc phản vệ.

1.5.2. Quy chế chẩn đoán bệnh làm hồ sơ bệnh án:

- Bệnh viện sử dụng phần mềm riêng để theo dõi người bệnh đến khám, chữa bệnh.

- Bệnh án làm theo mẫu của Bộ Y tế, nhưng còn có bệnh án trong đó: việc ghi chép nội dung trong bệnh án chưa đầy đủ cột mục, chữ viết nhiều nội dung không đọc được; Bệnh án không lưu Phiếu chỉ định cận lâm sàng (xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh), chỉ lưu Kết quả cận lâm sàng. Một số bác sỹ, điều dưỡng chỉ ký tên mà ko ghi rõ họ tên.

- Bệnh án Ngoại trú được kiểm tra: Tờ điều trị: mục diễn biến chỉ ghi cấp toa, Mục y lệnh bác sỹ điều trị chỉ ký và đóng dấu tên, không ghi chép triệu chứng và diễn biến bệnh.

- Bệnh viện thực hiện đúng Mẫu Bảng kê chi phí KCB Nội trú, Ngoại trú ban hành theo Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế.

1.5.3. Quy chế hội chẩn:

- Bệnh viện triển khai các hình thức hội chẩn theo quy định; Ban hành các văn bản thực hiện quy chế hội chẩn.

- Các hình thức hội chẩn như: Hội chẩn khoa, Hội chẩn liên khoa, Hội chẩn toàn bệnh viện, Hội chẩn liên viện.

- Sổ ghi Biên bản hội chẩn được làm theo mẫu của Bộ Y tế. Tuy nhiên, việc ghi chép trong sổ còn sơ sài, không đầy đủ như: không ghi ngày, tháng hội chẩn; không ghi đầy đủ họ tên bác sỹ tham gia hội chẩn; không đầy đủ chữ ký của bác sỹ tham gia hội chẩn.

1.5.4. Quy chế chăm sóc người bệnh toàn diện:

- Bệnh viện Triều An đã triển khai thực hiện chăm sóc người bệnh toàn diện theo Thông tư số 07/2011/TT-BYT ngày 26/01/2011 và các quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế. Bệnh viện đã bố trí đầy đủ bác sỹ, điều dưỡng chăm sóc người bệnh theo quy định; đầu tư đầy đủ dụng cụ và phương tiện phục vụ chăm sóc toàn diện.

- Trong điều trị nội trú, nhân viên y tế theo dõi sát người bệnh, ghi chép tương đối đầy đủ các diễn biến, các nội dung chăm sóc vào phiếu theo dõi. Khi phát hiện các dấu hiệu bất thường điều dưỡng trực báo cáo bác sỹ để xử trí kịp thời. Người bệnh được bác sỹ chỉ định chăm sóc hộ lý và chế độ dinh dưỡng.

1.5.5. Quy chế giải quyết người bệnh tử vong:

- Từ đầu năm 2019 đến thời điểm thanh tra, Bệnh viện có 02 người bệnh tử vong, người bệnh sau khi được xác định tử vong, điều dưỡng làm công tác vệ sinh đối với thi

thể người bệnh và phối hợp với gia đình để chuyển đến các nhà tang lễ theo nguyện vọng.

- Tại các hồ sơ người bệnh tử vong: bác sĩ ghi rõ diễn biến bệnh, xử lý và nguyên nhân tử vong. Tiến hành kiểm thảo tử vong chậm nhất không quá 15 ngày sau khi người bệnh tử vong. Biên bản kiểm thảo tử vong theo đúng mẫu quy định. Phòng Kế hoạch Tổng hợp cấp giấy báo tử theo quy định. Hồ sơ tử vong được lưu trữ theo quy chế lưu trữ hồ sơ bệnh án.

- Bệnh viện có nhà đại thể để bảo quản xác khi có người bệnh tử vong.

1.5.6. Quy chế chống nhiễm khuẩn bệnh viện:

Bệnh viện đã triển khai các hoạt động giặt, là, hấp, sấy tập trung đảm bảo đúng quy định. Tăng cường đầu tư nhân lực và kinh phí để thực hiện các công việc vô khuẩn, khử khuẩn, tiệt khuẩn các dụng cụ, cung cấp nước sạch cho người bệnh.

1.5.7. Quy chế xử lý rác thải, nước thải y tế:

- Bệnh viện được Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt đề án bảo vệ môi trường tại Quyết định số 1283/QĐ-TNMT-QLMT ngày 31/12/2009 và Giấy xác nhận số 5978/GXN-TNMT-QLMT, ngày 26/9/2011 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh về việc hoàn thành các nội dung của đề án bảo vệ môi trường đã được phê duyệt.

- Xử lý rác thải y tế:

+ Hằng năm, Bệnh viện ký Hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế, chất thải sinh hoạt với Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Hằng ngày, các khoa, phòng thu gom chất thải bằng thùng rác chuyên dụng có nắp đậy xử lý rác thải y tế.

+ Bệnh viện có nơi tập trung rác thải riêng biệt, có phân loại rác thải thường và rác thải y tế nguy hại theo Thông tư liên tịch số 58/2015/ TTLT-BYT-BTNMT của liên Bộ Y tế - Bộ Tài nguyên Môi trường.

+ Lưu giữ chất thải y tế: Bệnh viện có kho lạnh lưu giữ chất thải y tế tại khu vực riêng của Bệnh viện, có trang bị điều hoà nhiệt độ.

- Hệ thống xử lý nước thải:

+ Bệnh viện có Hệ thống xử lý nước thải, nước thải y tế chung toàn viện được thu gom bằng hệ thống cống riêng về trạm xử lý nước thải tập trung;

+ Nước thải phòng phẫu thuật: có hệ thống xử lý nước thải riêng và được khử trùng trước khi thải ra cống thoát nước đô thị. Hằng năm, Bệnh viện được Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường Thành phố thực hiện quan trắc môi trường.

1.5.8. Quy chế chuyên môn Dược:

- Tại thời điểm thanh tra: các thuốc để trên giá kệ có đầy đủ thông tin về số lô, hạn dùng, số đăng ký, nhà sản xuất, nhà nhập khẩu, Nhà thuốc bệnh viện đảm bảo yêu cầu về nhiệt độ, độ ẩm.

- Bệnh viện thực hiện theo Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011 của Bộ Y tế về Hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh.

- Tủ thuốc tại các khoa lâm sàng: có danh mục thuốc được Giám đốc bệnh viện phê duyệt, không có thuốc quá hạn sử dụng.

1.6. Quảng cáo:

Tại thời điểm thanh tra: Bệnh viện có trang thông tin điện tử trên mạng Internet là <http://www.trieuanhospital.vn/vn/> để quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện, nhưng chưa xuất trình được Giấy phép về quảng cáo.

1.7. Nhận xét:

Tại thời điểm thanh tra:

- Bệnh viện có đủ hồ sơ pháp lý, nhân lực để hoạt động theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

- Bệnh viện đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế để hoạt động.

- Bệnh viện thực hiện các quy chế chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Bệnh viện có một số tồn tại sau:

+ Bệnh án: việc ghi chép nội dung trong bệnh án còn chưa đầy đủ cột mục, chữ viết xấu, viết ngoáy, viết tắt nhiều nội dung không đọc được; Bệnh án không lưu Phiếu chỉ định cận lâm sàng (xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh), bác sỹ, điều dưỡng chỉ ký tên mà ko ghi rõ họ tên.

+ Sổ ghi Biên bản hội chẩn: việc ghi chép trong sổ còn sơ sài, không đầy đủ như: không ghi ngày, tháng hội chẩn; không ghi đầy đủ họ tên bác sỹ tham gia hội chẩn; không đầy đủ chữ ký của bác sỹ tham gia hội chẩn.

+ Chưa công khai bảng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

+ Bệnh viện quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trên mạng Internet khi chưa có Giấy phép quảng cáo.

2. Bệnh viện đa khoa tư nhân Hồng Đức III:

Bệnh viện đa khoa Hồng Đức III là bệnh viện đa khoa tư nhân được xếp hạng tương đương hạng 2 trực thuộc Chi nhánh III, Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Hồng Đức, được thành lập từ năm 2009; hoạt động tại địa chỉ: số 32/2 đường Thống Nhất, phường 10 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Quy mô: 220 giường, gồm 25 khoa lâm sàng, cận lâm sàng. Nhân sự: 358 người.

2.1. Hồ sơ pháp lý:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301884176, đăng ký lần đầu ngày 24/12/1999 và đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 07/8/2018.

- Giấy phép hoạt động số 146/BYT-GPHĐ do Bộ Y tế cấp ngày 28/06/2019. Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật là bác sỹ Lê Văn Hoài, có CCHN số 004854/HCM-CCHN do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh ngày 05/12/2012 với phạm vi hoạt động chuyên môn là khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.

- Bệnh viện đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng chuyên môn Bệnh viện đa khoa Hồng Đức III.

- Bệnh viện được phân tuyến chuyên môn kỹ thuật là tuyến 2 và xếp hạng tương đương với bệnh viện hạng 2 theo Quyết định số 7726/QĐ-BYT ngày 27/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Quyết định số 2238/QĐ-BYT ngày 23/06/2009 về việc phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn cho Bệnh viện đa khoa Hồng Đức.

- Bệnh viện thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo danh mục phân tuyến kỹ thuật và Danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh ban hành kèm theo Quyết định số

23/2005/QĐ-BYT ngày 30/08/2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế và tại các Quyết định số 1521/QĐ – BHYT ngày 28/04/ 2014, Quyết định số 3384/QĐ – BHYT ngày 25/07/2017 của Bộ Y tế.

- Giấy phép tiến hành công việc bức xạ số 07/2019/GP-SKHHCN ngày 09/01/2019 của Sở khoa học và Công nghệ Tp Hồ Chí Minh.

2.2. Quản lý nhân sự:

- Theo báo cáo của Bệnh viện, tại thời điểm thanh tra, Bệnh viện có 358 nhân viên, trong đó có 251 người làm công tác chuyên môn y tế, 107 người không làm công tác chuyên môn y tế.

- Bệnh viện có lập danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. nhưng chưa đúng theo mẫu quy định tại Phụ lục IV của Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;

- Bệnh viện có hồ sơ quản lý lao động của từng nhân viên, có túi đựng hồ sơ riêng của từng người; các bác sỹ trưởng, phó khoa có đầy đủ hồ sơ theo quy định.

2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế:

- Diện tích: Bệnh viện được xây dựng trên khuôn viên 9.700 m², tổng diện tích sàn sử dụng khoảng 16.100 m², diện tích bình quân 73 m²/giường bệnh.

- Các phòng khám bệnh, chữa bệnh, phẫu thuật, thủ thuật có diện tích đảm bảo theo quy định theo quy định tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Bệnh viện có Giấy chứng nhận về PCCC số 1272/TD-PCCC ngày 21/09/2006 của Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

- Biểu hiện thực hiện theo quy định.

- Bệnh viện trang bị các thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chẩn đoán, điều trị bệnh: máy X-quang, Cộng hưởng từ, máy xét nghiệm huyết học, sinh hoá, điện tim, máy thở, siêu âm; các máy X-quang chẩn đoán y tế của Bệnh viện được Sở Khoa học và công nghệ Tp. Hồ Chí Minh cho phép sử dụng tại Giấy tiến hành công việc bức xạ số 07/2019/GP-SKHHCN ngày 09/01/2019.

- Phòng cháy chữa cháy:

+ Bệnh viện có đủ phương tiện Phòng cháy chữa cháy (PCCC). Nhân viên được hướng dẫn sử dụng phương tiện PCCC thành thạo.

+ Hệ thống PCCC của Bệnh viện được cơ quan Công an PCCC xác nhận đủ điều kiện về PCCC.

2.4. Bảng giá dịch vụ kỹ thuật:

Bệnh viện có bảng giá chi tiết các danh mục kỹ thuật và công khai theo quy định.

2.5. Việc thực hiện quy chế chuyên môn:

Bệnh viện thực hiện các quy chế chuyên môn như sau:

2.5.1. Quy chế thường trực, cấp cứu:

- Bệnh viện đã tổ chức thường trực theo 4 cấp: Trực lãnh đạo, trực lâm sàng, trực cận lâm sàng, trực hành chính - bảo vệ.

- Tại các khoa có sổ ghi chép bàn giao trực hàng ngày. Khi người bệnh có diễn biến đột xuất, bác sĩ trực thăm khám người bệnh, ghi nhận xét và cách xử lý vào hồ sơ bệnh án.

- Các khoa lâm sàng đều có phòng cấp cứu sẵn sàng tiếp nhận người bệnh theo chuyên khoa.

- Các phương tiện dụng cụ, thuốc, ôxy... đều được chuẩn bị sẵn sàng để phục vụ việc cấp cứu. Bệnh viện đều chuẩn bị hộp dụng cụ và cơ số thuốc chống shock. Tủ thuốc cấp cứu của khoa có danh mục thuốc cấp cứu và không có thuốc quá hạn sử dụng.

- Hộp chống sốc tại các khoa, phòng đúng theo quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí sốc phản vệ.

2.5.2. Quy chế chẩn đoán bệnh làm hồ sơ bệnh án:

- Bệnh án làm theo mẫu của Bộ Y tế, việc ghi chép nội dung trong bệnh án còn chưa đầy đủ các cột mục, chữ viết xấu, viết ngoáy, viết tắt, nhiều nội dung không đọc được, bác sỹ, điều dưỡng chỉ ký tên mà ko ghi rõ họ tên, còn có trường hợp sử dụng dấu chữ ký.

- Bệnh viện không lập sổ theo dõi người bệnh đến khám, chữa bệnh mà sử dụng phần mềm riêng để quản lý.

- Bệnh viện thực hiện không đúng Mẫu Bảng kê chi phí KCB Nội trú, Ngoại trú ban hành theo Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.5.3. Quy chế hội chẩn:

- Bệnh viện triển khai các hình thức hội chẩn theo quy định; Ban hành các văn bản thực hiện quy chế hội chẩn.

- Các hình thức hội chẩn như: Hội chẩn khoa, Hội chẩn liên khoa, Hội chẩn toàn bệnh viện, Hội chẩn liên viện.

- Sổ ghi Biên bản hội chẩn được làm theo mẫu của Bộ Y tế. Tuy nhiên, việc ghi chép trong sổ còn sơ sài, không đầy đủ như: không ghi ngày, tháng hội chẩn; không ghi đầy đủ họ tên bác sỹ tham gia hội chẩn; không đầy đủ chữ ký của bác sỹ tham gia hội chẩn.

2.5.4. Quy chế chăm sóc người bệnh toàn diện:

- Bệnh viện đa khoa Hồng Đức III đã triển khai thực hiện chăm sóc người bệnh toàn diện theo Thông tư số 07/2011/TT-BYT ngày 26/01/2011 và các quy định khác của Bộ Y tế.

- Bệnh viện đã bố trí đầy đủ bác sỹ, điều dưỡng, hộ chăm sóc người bệnh theo quy định; đầu tư đầy đủ dụng cụ và phương tiện phục vụ chăm sóc toàn diện.

- Trong điều trị nội trú, nhân viên y tế theo dõi sát người bệnh, ghi chép đầy đủ các diễn biến, các nội dung chăm sóc vào phiếu theo dõi. Người bệnh được bác sỹ chỉ định chăm sóc hộ lý và chế độ dinh dưỡng.

2.5.5. Quy chế giải quyết người bệnh tử vong:

- Từ 01/01/2019 đến thời điểm được thanh tra, Bệnh viện có 08 người bệnh tử vong, người bệnh sau khi được xác định tử vong, điều dưỡng làm công tác vệ sinh đối với thi thể người bệnh và phối hợp với gia đình để chuyển đến các nhà tang lễ theo nguyện vọng.

- Tại các hồ sơ người bệnh tử vong: bác sỹ ghi rõ diễn biến bệnh, xử lý và nguyên nhân tử vong. Biên bản kiểm thảo tử vong theo mẫu quy định. Bệnh viện cấp giấy báo tử theo quy định. Hồ sơ tử vong được lưu trữ theo quy chế lưu trữ hồ sơ bệnh án.

- Bệnh viện không có nhà xác riêng, nhưng có ký hợp đồng với Bệnh viện Trung ương Quân đội 175 để bảo quản xác khi có người bệnh tử vong.

2.5.6. Quy chế chống nhiễm khuẩn bệnh viện:

Bệnh viện đã triển khai các hoạt động giặt, là, hấp, sấy tập trung đảm bảo đúng quy định. Tăng cường đầu tư nhân lực và kinh phí để thực hiện các công việc vô khuẩn, khử khuẩn, tiệt khuẩn các dụng cụ, cung cấp nước sạch cho người bệnh.

2.5.7. Quy chế xử lý rác thải, nước thải y tế:

- Bệnh viện được Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt đề án bảo vệ môi trường tại Quyết định số 1195/QĐ-TNMT-QLMT ngày 31/12/2009.

- Xử lý rác thải y tế:

+ Bệnh viện ký Hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế, chất thải sinh hoạt hằng năm với Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Tp. Hồ Chí Minh.

+ Bệnh viện có nơi tập trung rác thải riêng biệt, có phân loại rác thải thường và rác thải y tế nguy hại. Hằng ngày, các khoa, phòng thu gom chất thải bằng thùng rác chuyên dụng có nắp đậy xử lý rác thải y tế.

+ Chất thải y tế nguy hại và chất thải y tế thông thường được phân loại để quản lý ngay tại nơi phát sinh và tại thời điểm phát sinh từ các khoa phòng theo Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT của liên Bộ Y tế - Bộ Tài nguyên Môi trường.

+ Lưu giữ chất thải y tế: Bệnh viện có kho lạnh lưu giữ chất thải y tế tại khu vực riêng của Bệnh viện, có trang bị điều hoà nhiệt độ.

- Xử lý nước thải:

+ Bệnh viện có Hệ thống xử lý nước thải, nước thải y tế chung toàn viện được thu gom bằng hệ thống công riêng về trạm xử lý nước thải tập trung;

+ Nước thải phòng phẫu thuật: có hệ thống xử lý nước thải riêng và được khử trùng trước khi thải ra cống thoát nước đô thị. Hằng năm, Bệnh viện được Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường Thành phố thực hiện quan trắc môi trường.

+ Bệnh viện có Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 1311/GP-STNMT-TNNKS ngày 02/6/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh.

2.5.8. Quy chế chuyên môn Dược:

- Tại thời điểm thanh tra: các thuốc để trên giá kệ có đầy đủ thông tin về số lô, hạn dùng, số đăng ký, nhà sản xuất, nhà nhập khẩu, Nhà thuốc bệnh viện đảm bảo yêu cầu về nhiệt độ, độ ẩm.

- Bệnh viện thực hiện theo Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011 của Bộ Y tế về Hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh.

- Tủ thuốc tại các khoa lâm sàng: có danh mục thuốc được Giám đốc bệnh viện phê duyệt, không có thuốc quá hạn sử dụng.

2.6. Quảng cáo:

Tại thời điểm thanh tra:

- Bệnh viện có trang thông tin điện tử trên mạng Internet là <https://hongduchospital.vn> để quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện, nhưng chưa xuất trình được Giấy phép về quảng cáo.

2.7. Nhận xét:

Tại thời điểm thanh tra:

- Bệnh viện có đủ hồ sơ pháp lý, nhân sự để hoạt động theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

- Hiện tại, Bệnh viện đã bố trí cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị y tế triển khai thực hiện một số quy chế chuyên môn về khám, chữa bệnh.

- Bệnh viện có một số tồn tại sau:

+ Bệnh án: việc ghi chép nội dung trong bệnh án còn chưa đầy đủ cột mục, chữ viết xấu, viết ngoáy, viết tắt, nhiều nội dung không đọc được, bác sỹ, điều dưỡng chỉ ký tên mà ko ghi rõ họ tên hoặc sử dụng dấu chữ ký.

+ Sổ ghi Biên bản hội chẩn: việc ghi chép trong sổ còn sơ sài, không đầy đủ như: không ghi ngày, tháng hội chẩn; không ghi đầy đủ họ tên bác sỹ tham gia hội chẩn; không đầy đủ chữ ký của bác sỹ tham gia hội chẩn.

+ Bệnh viện quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trên mạng Internet khi chưa có Giấy phép quảng cáo.

3. Bệnh viện thẩm mỹ Á Âu:

Bệnh viện chuyên khoa phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ Á Âu trực thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Á Âu, hoạt động tại địa chỉ số 32C-D đường Thủ Khoa Huân, phường Bến Nghé, Quận 1; Quy mô: 20 giường, gồm 04 khoa: Khoa khám bệnh, Khoa Cận lâm sàng, Khoa Dược; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ. Nhân sự: 56 người.

3.1. Hồ sơ pháp lý:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309476884 đăng ký lần đầu ngày 28/10/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 02/12/2014.

- Giấy phép hoạt động số 70/BYT-GPHĐ do Bộ Y tế cấp ngày 19/11/2013. Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật là bác sỹ Đỗ Xuân Thắng, CCHN số 3264/HCM-CCHN do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh ngày 13/11/2012, phạm vi hoạt động chuyên môn: khám, chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ.

- Bệnh viện đã ban hành Quy chế tổ chức, Điều lệ và hoạt động.

- Bệnh viện triển khai thực hiện phạ, vi hoạt động chuyên môn trong Danh mục chuyên môn kỹ thuật đã được Bộ Y tế phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh tại các Quyết định số 4557/QĐ-BYT ngày 25/11/2010 và các Quyết định số 198/QĐ-BYT ngày 19/01/2017, Quyết định số 1837/QĐ-BYT ngày 16/3/2018, 373/QĐ-BYT ngày 03/02/2015.

- Giấy phép tiến hành công việc bức xạ số 07/2019/GP-SKHCN ngày 09/01/2019 của Sở Khoa học và Công nghệ Tp Hồ Chí Minh.

3.2. Quản lý nhân sự:

- Theo báo cáo của Bệnh viện: có tổng số nhân viên là 56 người: 25 người làm chuyên môn y tế (06 bác sỹ, 14 điều dưỡng, 05 kỹ thuật viên) và 31 người không làm chuyên môn y tế. Kiểm tra thực tế 15 hồ sơ, trong đó 07 hồ sơ bác sỹ, 05 hồ sơ kỹ thuật viên, 02 hồ sơ điều dưỡng: 07 bác sỹ, 01 điều dưỡng, 03 kỹ thuật viên có CCHN.

+ 01 Điều dưỡng và 02 Kỹ thuật viên chưa có CCHN được Bệnh viện ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

- Bệnh viện chưa thực hiện lập danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu quy định tại Phụ lục IV của Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;

- Bệnh viện có hồ sơ quản lý lao động của từng nhân viên, hồ sơ của các bác sỹ trưởng, phó khoa đầy đủ theo quy định.

3.3. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế:

- Diện tích: Bệnh viện được xây dựng trên khuôn viên rộng 320 m², tổng diện tích sàn sử dụng khoảng 2.977 m², hoạt động trong toà nhà 08 tầng, diện tích bình quân 148 m²/giường bệnh.

- Các phòng khám chuyên khoa đảm bảo diện tích theo quy định theo quy định tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Bệnh viện trang bị các thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chẩn đoán, điều trị bệnh: máy xét nghiệm huyết học, sinh hoá, điện tim, máy thở, dao điện, vật tư y tế.

- Bệnh viện có Biển hiệu nhưng ghi không đúng theo quy định: không có số Giấy phép hoạt động, tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật và thời gian hoạt động.

- Phòng cháy chữa cháy:

+ Bệnh viện có đủ phương tiện Phòng cháy chữa cháy (PCCC). Nhân viên được hướng dẫn sử dụng phương tiện PCCC thành thạo.

+ Hệ thống PCCC của Bệnh viện được Công an PCCC xác nhận đủ điều kiện về PCCC.

3.4. Bảng giá dịch vụ kỹ thuật:

Bệnh viện có bảng giá nhưng không công khai bảng giá theo quy định.

3.5. Việc thực hiện quy chế chuyên môn:

Bệnh viện thực hiện các quy chế chuyên môn như sau:

3.5.1. Quy chế thường trực, cấp cứu:

- Các phương tiện dụng cụ, thuốc, ôxy... đều được chuẩn bị sẵn sàng để phục vụ việc cấp cứu. Bệnh viện đều chuẩn bị hộp dụng cụ và cơ số thuốc chống shock. Tủ thuốc cấp cứu của khoa có danh mục thuốc cấp cứu và không có thuốc quá hạn sử dụng.

- Hộp chống sốc đúng quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí sốc phản vệ.

- Phòng cấp cứu có tủ thuốc cấp cứu.

3.5.2. Quy chế chẩn đoán bệnh làm hồ sơ bệnh án:

- Bệnh viện sử dụng phần mềm trên máy vi tính để theo dõi người bệnh đến khám, chữa bệnh thay sổ theo dõi khám bệnh, chữa bệnh.

- Trên góc trái của Bệnh án ghi tên cơ quan chủ quản là Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh là chưa đúng; việc ghi chép trong bệnh án: chưa đầy đủ các cột mục như Tờ điều trị không ghi nhận xét triệu chứng khi người bệnh ra viện, còn viết tắt, viết ngoáy, khó đọc, còn sử dụng bút xoá.

- Bệnh viện không thực hiện đúng Mẫu Bảng kê chi phí khám chữa bệnh Nội trú ban hành theo Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế.

3.5.3. Quy chế hội chẩn:

Bệnh viện có thực hiện hội chẩn trước phẫu thuật theo quy định, một số bệnh án không lưu Tờ trích biên bản hội chẩn, Biên bản hội chẩn ghi chép sơ sài.

3.5.4. Quy chế chống nhiễm khuẩn bệnh viện:

Bệnh viện đã triển khai các hoạt động giặt, là, hấp, sấy tập trung đảm bảo đúng quy định. Tăng cường đầu tư nhân lực và kinh phí để thực hiện các công việc vô khuẩn, khử khuẩn, tiệt khuẩn các dụng cụ, cung cấp nước sạch cho người bệnh.

3.5.5. Quy chế giải quyết người bệnh tử vong:

- Từ khi hoạt động bệnh nhân không có người bệnh tử vong.
- Bệnh viện không có nhà xác riêng nhưng ký hợp đồng với Bệnh đa khoa Sài Gòn về việc bảo quản xác khi có người bệnh tử vong.

3.5.6. Quy chế xử lý rác thải, nước thải y tế:

- Bệnh viện có Giấy xác nhận đăng ký Bản cam kết bảo vệ môi trường số 1761/UBND ngày 04/8/2010 của UBND Tp. Hồ Chí Minh và Quyết định phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết số 191/QĐ-TNMT-CCBVMT ngày 04/02/2015 của Sở Tài nguyên Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh.

- Xử lý rác thải:

+ Hằng năm, Bệnh viện ký Hợp đồng với Công ty TNHH Một thành viên dịch vụ công ích Quận 1 về vận chuyển, thu gom, xử lý chất thải nguy hại, chất thải sinh hoạt. Bệnh viện thực hiện quản lý chất thải y tế theo quy định bảo đảm chất thải được phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý theo quy định của pháp luật:

+ Thu gom chất thải y tế: hằng ngày, các khoa, phòng thu gom chất thải bằng thùng rác chuyên dụng có nắp đậy xử lý rác thải y tế.

+ Chất thải y tế nguy hại và chất thải y tế thông thường được phân loại để quản lý ngay tại nơi phát sinh và tại thời điểm phát sinh từ các khoa phòng theo Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT của liên Bộ Y tế - Bộ Tài nguyên môi trường.

+ Lưu giữ chất thải y tế: Bệnh viện có kho lạnh lưu giữ chất thải y tế tại khu vực riêng của Bệnh viện, có trang bị điều hoà nhiệt độ.

- Xử lý nước thải:

+ Bệnh viện có Hệ thống xử lý nước thải, nước thải y tế chung toàn viện được thu gom bằng hệ thống công riêng về trạm xử lý nước thải tập trung;

+ Bệnh viện có Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 63/UBND-GPXT S được Ủy ban nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/06/2017.

3.5.7. Quy chế chuyên môn Dược:

- Tại thời điểm thanh tra: các thuốc để trên giá kệ có đầy đủ thông tin về số lô, hạn dùng, số đăng ký, nhà sản xuất, nhà nhập khẩu, Nhà thuốc bệnh viện đảm bảo yêu cầu về nhiệt độ, độ ẩm.

- Bệnh viện thực hiện theo Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011 của Bộ Y tế về Hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh.

- Tủ thuốc tại các khoa lâm sàng: có danh mục thuốc được Giám đốc bệnh viện phê duyệt.

3.6. Quảng cáo:

- Tại thời điểm thanh tra, Bệnh viện có trang thông tin điện tử trên mạng Internet là <https://benhvientaau.vn>, Bệnh viện có Giấy xác nhận nội dung quảng cáo của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

3.7. Nhận xét:

Tại thời điểm thanh tra:

- Bệnh viện có đủ hồ sơ pháp lý, nhân sự để hoạt động theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

- Hiện tại, Bệnh viện đã đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và triển khai thực hiện đúng quy định một số quy chế chuyên môn về khám, chữa bệnh và dược.

- Bệnh viện có một số tồn tại sau:

+ Bệnh án: ghi tên cơ quan chủ quản là Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, ghi chép chưa đầy đủ các cột mục như Từ điều trị không ghi nhận xét triệu chứng khi người bệnh ra viện, còn viết tắt, viết ngoáy, khó đọc, còn sử dụng bút xoá.

+ Bệnh viện có thực hiện hội chẩn trước phẫu thuật theo quy định nhưng một số bệnh án không lưu Từ trích biên bản hội chẩn, Biên bản hội chẩn ghi chép sơ sài.

+ Không công khai bảng giá theo quy định.

+ Biển hiệu thực hiện chưa đúng theo quy định.

4. Bệnh viện đa khoa tư nhân Mắt Sài Gòn:

Bệnh viện đa khoa Mắt Sài Gòn là Bệnh viện đa khoa tư nhân trực thuộc Công ty Cổ phần Bệnh viện Mắt Sài Gòn được thành lập ngày 15/03/2006, hoạt động tại địa chỉ số 471/2-473 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 13, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh, là bệnh viện được xếp tương đương Hạng 3, Quy mô 31 giường bệnh, gồm 07 khoa: Khoa khám bệnh, Khoa mắt, Khoa phẫu thuật thẩm mỹ, Khoa tai mũi họng, Khoa gây mê – hồi sức, Khoa cận lâm sàng, Khoa dược. Nhân sự: 98 người.

4.1. Hồ sơ pháp lý:

- Giấy phép đăng ký kinh doanh:

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Bệnh viện Mắt Sài Gòn, mã số doanh nghiệp 0302745714, đăng ký lần đầu ngày 18/10/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 15/7/2019.

+ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh Chi nhánh Công ty Cổ phần Bệnh viện Mắt Sài Gòn – Bệnh viện đa khoa Mắt Sài Gòn, mã số chi nhánh 0302745714-005 đăng ký lần đầu ngày 23/10/2002, thay đổi lần thứ 5 ngày 29/7/2019;

- Quyết định thành lập Bệnh viện theo Công văn số 1740/BYT-Đtr ngày 15/3/2006 của Bộ Y Tế về việc đồng ý cho phép thành lập Bệnh viện đa khoa tư nhân mắt Sài Gòn tại địa chỉ 471/2 – 473 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh;

- Giấy phép hoạt động số 73/BYT-GPHĐ do Bộ Y Tế cấp ngày 25/12/2013; Giám đốc chuyên môn là bác sỹ chuyên khoa cấp 2 Đặng Đức Khánh Tiên có CCHN số 000699/HMC-CCHN của Sở Y tế Tp. HCM cấp ngày 29/5/2012 với phạm vi hoạt động môn: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt.

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bệnh viện được ban hành ngày 10/10/2013;

- Bệnh viện có Quyết định về việc phân tuyến kỹ thuật và xếp hạng tương đương đối với Bệnh viện đa khoa Mắt Sài Gòn số 7731/QĐ-BYT ngày 27/12/2018 của Bộ Y tế;

- Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật chuyên môn được Bộ Y tế phê duyệt Danh mục kỹ thuật chuyên môn đối với Bệnh viện đa khoa Mắt Sài Gòn tại Quyết định số 5179/QĐ-BYT ngày 25/12/2013 và Quyết định số 4502/QĐ-BYT ngày 19/08/2016.

Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra, Bệnh viện không có chuyên khoa nào thuộc 04 chuyên khoa Nội, Ngoại, Sản, Nhi nhưng vẫn được Bộ Y tế cấp Giấy phép hoạt động mô hình Bệnh viện đa khoa theo quy định tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP và Nghị định 155/2018/NĐ-CP của Chính phủ .

4.2. Quản lý nhân sự:

Tại thời điểm thanh tra, Bệnh viện có tổng số 51 người làm chuyên môn y tế, trong đó có 13 bác sỹ, 38 điều dưỡng, y sỹ và kỹ thuật viên.

- 13 Bác sỹ đều có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- 09 Điều dưỡng chưa có CCHN nhưng được Bệnh viện ký Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.
- Bệnh viện chưa thực hiện lập danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục IV của Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;
- Bệnh viện có hồ sơ quản lý lao động của từng nhân viên, nhưng không có túi đựng hồ sơ riêng của từng người; thiếu giấy khám sức khỏe trong Hồ sơ xin việc ban đầu. Các bác sỹ trưởng, phó khoa có đầy đủ hồ sơ theo quy định.
- Hầu hết các Hợp đồng lao động đều được ký bởi Công ty TNHH Bệnh viện Mắt Thái Thành Nam, mà chưa đổi sang Công ty cổ phần Bệnh viện Mắt Sài Gòn.

4.3. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế:

- Diện tích: Bệnh viện được xây dựng trên khuôn viên rộng 730 m², tổng diện tích sàn sử dụng khoảng 1.898 m², diện tích bình quân 61m²/giường bệnh.
- Các phòng khám chuyên khoa không đảm bảo diện tích theo quy định (nhỏ hơn 10m²) theo quy định tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP của Chính phủ.
- Bệnh viện trang bị các thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chẩn đoán, điều trị bệnh: máy xét nghiệm huyết học, sinh hoá, điện tim, máy thở, siêu âm... nhưng chưa xuất trình được hồ sơ theo máy như: Giấy phép nhập khẩu của Bộ Y tế, Giấy chứng nhận về nguồn gốc về xuất xứ (CO, CQ, Giấy phép nhập khẩu).
- Biển hiệu thực hiện theo không đúng theo quy định hiện hành.
- Phòng cháy chữa cháy:
 - + Bệnh viện có đủ phương tiện Phòng cháy chữa cháy (PCCC). Nhân viên được hướng dẫn sử dụng phương tiện PCCC thành thạo.
 - + Hệ thống PCCC của Bệnh viện được cơ quan Công an PCCC xác nhận đủ điều kiện về PCCC.

4.4. Bảng giá dịch vụ kỹ thuật:

Bệnh viện có bảng giá chi tiết các danh mục kỹ thuật và niêm yết công khai.

4.5. Việc thực hiện quy chế chuyên môn:

Bệnh viện triển khai thực hiện các quy chế chuyên môn như sau:

4.5.1. Quy chế thường trực, cấp cứu:

- Các phương tiện dụng cụ, thuốc, ôxy...được chuẩn bị sẵn sàng để phục vụ việc cấp cứu. Bệnh viện đều chuẩn bị hộp dụng cụ và cơ số thuốc chống shock. Tủ thuốc cấp cứu của khoa có danh mục thuốc cấp cứu và không có thuốc quá hạn sử dụng.
- Hộp chống sốc đúng quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí sốc phản vệ.
- Phòng cấp cứu có tủ thuốc cấp cứu, nhưng không có nẹp dùng cho cấp cứu.

4.5.2. Quy chế chẩn đoán bệnh làm hồ sơ bệnh án:

- Bệnh viện sử dụng phần mềm trên máy vi tính để theo dõi người bệnh đến khám, chữa bệnh thay sổ theo dõi khám bệnh, chữa bệnh.

- Bệnh án làm theo mẫu của Bộ Y tế, nhưng việc ghi chép chưa đầy đủ các cột mục như: Tờ điều trị không ghi nhận xét triệu chứng khi người bệnh ra viện, mẫu Phiếu xét nghiệm không đúng theo quy định.

- Tất cả các Bệnh án người bệnh điều trị nội trú không có Tờ kết quả chụp phim Xquang tim phổi.

- Một số Bệnh án được kiểm tra còn để dùng bút xóa tẩy, xóa nội dung bệnh án; Bệnh viện không thực hiện đúng Mẫu Bảng kê chi phí khám chữa bệnh Nội trú ban hành theo Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế, về phần chi phí thu chênh ngoài chế độ bảo hiểm y tế không được thể hiện, chưa đảm bảo đúng mẫu và minh bạch các khoản thu của người bệnh;

4.5.3. Thực hiện quy chế hội chẩn:

Bệnh viện có thực hiện hội chẩn trước phẫu thuật theo quy định.

4.5.4. Quy chế chống nhiễm khuẩn bệnh viện:

Bệnh viện đã triển khai các hoạt động giặt, là, hấp, sấy tập trung đảm bảo đúng quy định. Tăng cường đầu tư nhân lực và kinh phí để thực hiện các công việc vô khuẩn, khử khuẩn, tiệt khuẩn các dụng cụ, cung cấp nước sạch cho người bệnh.

4.5.5. Quy chế giải quyết người bệnh tử vong:

- Từ khi hoạt động bệnh nhân không có người bệnh tử vong.

- Bệnh viện không có nhà xác riêng nhưng ký hợp đồng với Bệnh viện An Bình về việc bảo quản xác khi có người bệnh tử vong.

4.5.6. Quy chế xử lý rác thải, nước thải y tế:

- Xử lý rác thải y tế:

+ Bệnh viện thực hiện quản lý chất thải y tế theo quy định bảo đảm chất thải được phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý theo quy định của pháp luật:

+ Thu gom chất thải y tế: Hằng ngày, các khoa, phòng thu gom chất thải bằng thùng rác chuyên dụng có nắp đậy xử lý rác thải y tế.

+ Bệnh viện ký Hợp đồng số 5920/HĐ.MTĐT-YT/19.4.VX với Công ty TNHH Một thành viên Môi trường đô thị Thành phố Hồ Chí Minh ngày 01/8/2019 về việc giải quyết rác y tế năm 2019 tại Công ty Cổ phần Bệnh viện Mắt Sài Gòn và Hợp đồng thu gom chất thải nguy hại với Công ty cổ phần môi trường Việt Úc.

+ Chất thải y tế nguy hại và chất thải y tế thông thường được phân loại để quản lý ngay tại nơi phát sinh và tại thời điểm phát sinh từ các khoa phòng theo Thông tư liên tịch số 58/2015/ TTLT-BYT-BTNMT của liên Bộ Y tế - Bộ Tài nguyên môi trường.

+ Lưu giữ chất thải y tế: Bệnh viện có kho lạnh lưu giữ chất thải y tế tại khu vực riêng của Bệnh viện, có trang bị điều hoà nhiệt độ.

- Xử lý nước thải:

+ Bệnh viện có Hệ thống xử lý nước thải, nước thải y tế chung toàn viện được thu gom bằng hệ thống công riêng về trạm xử lý nước thải tập trung;

+ Bệnh viện có Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (Gia hạn lần 1) số 2206/GP-STNMT-TNNKS được Sở Tài Nguyên và Môi Trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/8/2017, thời hạn của Giấy phép đến ngày 04/08/2020.

4.5.7. Quy chế chuyên môn Dược:

- Nhà thuốc bệnh viện được Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đạt thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP) ngày 29/01/2019.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược số 5560/ĐKKĐ-HCM do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/01/2019.

- Người phụ trách chuyên môn là dược sỹ Đinh Thái Sơn, có CCHN số 3628/HCM-CCHND cấp ngày 21/01/2015.

- Các thuốc trưng bày trên giá kệ có đầy đủ thông tin về số lô, hạn dùng, số đăng ký, nhà sản xuất, nhà nhập khẩu.

- Nhà thuốc thực hiện việc niêm yết giá thuốc trên bao bì của thuốc và theo quy định tại Thông tư liên tịch số 11/2007/TTLT-BYT-BTC-BCT ngày 31/08/2007 của Liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính - Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện quản lý nhà nước về giá thuốc dùng cho người và không được bán cao hơn giá niêm yết.

- Bệnh viện thực hiện theo thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011 và Thông tư số 07/TT-BYT ngày 9/4/2018 về Hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh.

- Tủ thuốc tại phòng mổ: có danh mục thuốc được Giám đốc Bệnh viện ký phê duyệt theo quy định.

4.6. Quảng cáo:

Tại thời điểm thanh tra, Bệnh viện không quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

4.7. Nhận xét:

Tại thời điểm thanh tra:

- Bệnh viện có đủ hồ sơ pháp lý, nhân sự để hoạt động theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

- Hiện tại, Bệnh viện đã đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và triển khai thực hiện đúng quy định một số quy chế chuyên môn về khám, chữa bệnh và dược.

- Bệnh viện có một số tồn tại sau:

+ Bệnh án: ghi chép chưa đầy đủ các cột mục như Tờ điều trị không ghi nhận xét triệu chứng khi người bệnh ra viện, mẫu Phiếu xét nghiệm không đúng theo quy định. Tất cả các Bệnh án người bệnh điều trị nội trú không có Tờ kết quả chụp phim Xquang tim phổi. Còn có Bệnh án được kiểm tra dùng bút xóa tẩy, xóa nội dung trong bệnh án.

+ Không đảm bảo về cơ sở vật chất trong quá trình hoạt động.

+ Biên hiệu thực hiện không đúng theo quy định.

5. Bệnh viện thẩm mỹ Hàn Quốc JW:

Bệnh viện thẩm mỹ Hàn Quốc JW là Bệnh viện chuyên khoa trực thuộc Công ty Công ty TNHH Bệnh viện thẩm mỹ Hàn Quốc, hoạt động tại địa chỉ số 44-46-48-50 đường Tôn Thất Tùng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Quy mô: 20 giường, gồm 04 khoa: Khoa khám bệnh, Khoa Cận lâm sàng, Khoa Dược; Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ. Nhân sự: 110 người.

5.1. Hồ sơ pháp lý:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3602494834 đăng ký lần đầu ngày 10/05/2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 23/12/2015.

- Giấy phép hoạt động số 185/BYT-GPHĐ do Bộ Y tế cấp ngày 27/01/2016. Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật là bác sỹ Nguyễn Phan Tú Dung, Có CCHN số 19160/HCM-CCHN do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh ngày 25/01/2014

với phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ.

- Bệnh viện đã xây dựng Quy chế tổ chức, Điều lệ và hoạt động.

- Bệnh viện được Bộ Y tế phê duyệt Danh mục kỹ thuật chuyên môn trong khám chữa bệnh tại các Quyết định số 260/QĐ-BYT ngày 25/01/2016.

- Giấy phép tiến hành công việc bức xạ số 24/HĐKT-TTHN ngày 06/12/2015 của Sở Khoa học và Công nghệ Tp Hồ Chí Minh.

5.2. Quản lý nhân sự:

- Bệnh viện báo cáo có tổng số 110 nhân viên, trong đó có 59 người làm chuyên môn y tế, 51 người không làm chuyên môn y tế: có 14 bác sỹ, 37 điều dưỡng (16 người có Chứng chỉ hành nghề); 04 kỹ thuật viên (01 người có Chứng chỉ hành nghề), 04 dược sỹ. Kiểm tra 11 hồ sơ, trong đó 03 hồ sơ bác sỹ, 06 hồ sơ điều dưỡng, 02 hồ sơ kỹ thuật viên:

+ 03 bác sỹ có Chứng chỉ hành nghề.

+ 04 điều dưỡng và 01 kỹ thuật viên chưa có CCHN được Bệnh viện ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

- Bệnh viện có lập danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh nhưng chưa đúng quy định tại Phụ lục IV của Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;

- Bệnh viện có hồ sơ quản lý lao động của từng nhân viên, các bác sỹ trưởng, phó khoa có đủ hồ sơ theo quy định.

5.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế:

- Diện tích: Bệnh viện được xây dựng trên khuôn viên rộng 264 m², tổng diện tích sàn sử dụng khoảng 2112 m², hoạt động trong toà nhà 09 tầng, diện tích bình quân 115 m²/giường bệnh.

- Các phòng khám chuyên khoa đảm bảo diện tích theo quy định theo quy định tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Bệnh viện trang bị các thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chẩn đoán, điều trị bệnh: máy xét nghiệm huyết học, sinh hoá, điện tim, máy thở, vật tư y tế.

- Bệnh viện có Biên hiệu nhưng ghi không đúng theo quy định: không có số Giấy phép hoạt động, tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật và thời gian hoạt động.

- Phòng cháy chữa cháy:

+ Bệnh viện có đủ phương tiện Phòng cháy chữa cháy (PCCC). Nhân viên được hướng dẫn sử dụng phương tiện PCCC thành thạo.

+ Hệ thống PCCC của Bệnh viện được cơ quan Công an PCCC xác nhận đủ điều kiện về PCCC.

5.4. Bảng giá dịch vụ kỹ thuật:

Bệnh viện có bảng giá và công khai bảng giá theo quy định.

5.5. Việc thực hiện quy chế chuyên môn:

Bệnh viện triển khai thực hiện các quy chế chuyên môn như sau:

5.5.1. Quy chế thường trực, cấp cứu:

- Các phương tiện dụng cụ, thuốc, ôxy... được chuẩn bị sẵn sàng để phục vụ việc cấp cứu. Bệnh viện có chuẩn bị hộp dụng cụ và cơ số thuốc chống shock. Tủ thuốc cấp cứu có danh mục thuốc cấp cứu và không có thuốc quá hạn sử dụng.

- Hộp chống sốc đúng quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí sốc phản vệ.

5.5.2. Quy chế chẩn đoán bệnh làm hồ sơ bệnh án:

- Bệnh viện sử dụng phần mềm trên máy vi tính để theo dõi người bệnh đến khám, chữa bệnh thay sổ theo dõi khám bệnh, chữa bệnh.

- Bệnh án: ghi tên cơ quan chủ quản là Bộ Y tế và Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh ở góc trên bên trái bệnh án là không đúng, việc ghi chép chưa đầy đủ các cột mục như: Tờ điều trị không ghi nhận xét triệu chứng khi người bệnh ra viện; còn viết tắt, viết ngoáy, khó đọc, còn sử dụng bút xoá.

- Bệnh viện không thực hiện đúng Mẫu Bảng kê chi phí khám chữa bệnh Nội trú ban hành theo Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế.

5.5.3. Quy chế hội chẩn:

- Bệnh viện không có Sổ ghi Biên bản hội chẩn, chỉ có Tờ hội chẩn phẫu thuật dán trong bệnh án nhưng không đúng mẫu theo quy định của Bộ Y tế.

5.5.4. Quy chế chống nhiễm khuẩn bệnh viện:

Bệnh viện đã triển khai các hoạt động giặt, là, hấp, sấy tập trung đảm bảo đúng quy định. Tăng cường đầu tư nhân lực và kinh phí để thực hiện các công việc vô khuẩn, khử khuẩn, tiệt khuẩn các dụng cụ, cung cấp nước sạch cho người bệnh.

5.5.5. Quy chế giải quyết người bệnh tử vong:

- Từ khi hoạt động bệnh viện không có người bệnh tử vong.

- Bệnh viện không có nhà xác riêng nhưng có ký hợp đồng với Bệnh viện 115 Thành phố Hồ Chí Minh về việc bảo quản xác khi có người bệnh tử vong.

5.5.6. Quy chế xử lý rác thải, nước thải y tế:

- Bệnh viện có Giấy xác nhận đăng ký Bản cam kết bảo vệ môi trường số 9064/GXN-TNMT-CCBVMT ngày 18/11/2015 của Sở Tài nguyên Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh.

- Xử lý nước thải:

+ Hằng năm, Bệnh viện ký Hợp đồng với Công ty TNHH Một thành viên dịch vụ công ích Quận 1 về vận chuyển, thu gom, xử lý chất thải nguy hại, chất thải sinh hoạt.

+ Bệnh viện thực hiện quản lý chất thải y tế theo quy định bảo đảm chất thải được phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý theo quy định.

+ Thu gom chất thải y tế: hằng ngày, các khoa, phòng thu gom chất thải bằng thùng rác chuyên dụng có nắp đậy xử lý rác thải y tế.

+ Chất thải y tế nguy hại và chất thải y tế thông thường được phân loại để quản lý ngay tại nơi phát sinh và tại thời điểm phát sinh từ các khoa phòng theo Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT của liên Bộ Y tế - Bộ Tài nguyên môi trường.

- Xử lý nước thải:

+ Bệnh viện có Hệ thống xử lý nước thải, nước thải y tế chung toàn viện được thu gom bằng hệ thống cống riêng về trạm xử lý nước thải tập trung;

+ Bệnh viện có Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 63/UBND-GPXT được Ủy ban nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/06/2017 và số 257/UBND-GPXT ngày 23/10/2017 của UBND Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

5.5.7. Quy chế chuyên môn Dược:

- Bệnh viện thực hiện theo Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011 của Bộ Y tế về Hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh.

- Tủ thuốc tại các khoa lâm sàng: có danh mục thuốc được Giám đốc bệnh viện phê duyệt.

5.6. Quảng cáo:

- Tại thời điểm thanh tra, Bệnh viện quảng cáo nội dung sau trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện: “Bệnh viện Thẩm mỹ JW Hàn Quốc – Bệnh viện Thẩm mỹ uy tín nhất Việt Nam”; “Với đội ngũ bác sĩ là những chuyên gia cấy ghép implant hàng đầu”.

5.7. Nhận xét:

Tại thời điểm thanh tra:

- Bệnh viện có đủ hồ sơ pháp lý và nhân sự để hoạt động theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

- Hiện tại, Bệnh viện đã triển khai thực hiện đúng quy định một số quy chế chuyên môn về khám, chữa bệnh và dược, mua sắm trang thiết bị y tế đầy đủ.

- Bệnh viện có một số tồn tại sau:

+ Bệnh án: ghi tên cơ quan chủ quản là Bộ Y tế và Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh ở góc trên bên trái bệnh án là không đúng, ghi chép chưa đầy đủ các cột mục như Tờ điều trị không ghi nhận xét triệu chứng khi người bệnh ra viện, còn viết tắt, viết ngoáy, khó đọc, còn sử dụng bút xóa.

+ Bệnh viện không có Sổ biên bản hội chẩn, chỉ có Tờ hội chẩn phẫu thuật nhưng không đúng mẫu theo quy định.

+ Biên hiệu thực hiện chưa đúng theo quy định.

+ Bệnh viện quảng cáo dùng các từ “nhất”, “hàng đầu” mà không có tài liệu hợp pháp chứng minh theo quy định.

6. Phòng khám chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh thuộc Công ty TNHH Y tế 548:

- Phòng khám trực thuộc Chi nhánh Công ty TNHH Y tế 548, được thành lập từ năm 2010, hoạt động tại địa chỉ số 558 Nguyễn Chí Thanh, phường 7, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.

- Hình thức tổ chức: Phòng khám chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.

6.1. Hồ sơ pháp lý:

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0309267697-001 do Sở Kế hoạch và đầu tư, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/07/2010.

- Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 00078/HCM - GPĐH do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/07/2017; người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở là bác sĩ Nguyễn Thế Cần có CCHN số 02108/HCM-CCHN do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/09/2012 với phạm vi hoạt động chuyên môn: X-Quang.

- Phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh. Phòng khám hoạt động theo danh mục kỹ thuật được Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt tại Quyết định số 227/QĐ-SYT ngày 06/02/2018.

- Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-Quang chẩn đoán y tế) số 83/2017/GP-SKHCN do Sở Khoa học và Công nghệ Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 26/6/2017.

6.2. Nhân sự:

- Từ khi thẩm định cấp GPHĐ đến thời điểm thanh tra, Phòng khám có 02 nhân sự đang làm việc:

+ Bác sỹ Nguyễn Thế Cần, Phụ trách chuyên môn kỹ thuật.

+ Kỹ thuật viên Nguyễn Đức Phương, Chứng chỉ hành nghề số 23546/HCM-CCHN do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/7/2014, phạm vi hoạt động chuyên môn: Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh (X-Quang, CT Scanner).

- Nhân viên đều có hồ sơ lao động đầy đủ, đeo, biển tên và liều kế phóng xạ khi làm việc.

6.3. Các điều kiện hoạt động:

- Phòng khám có cơ sở hạ tầng rộng rãi. Các phòng có đủ diện tích, ánh sáng để làm việc.

- Phòng chụp phim có nền lát gạch men đảm bảo không thấm nước, sạch; có ốp chì xung quanh phòng chụp đảm bảo theo quy định về an toàn bức xạ.

- Phòng khám được trang bị các máy, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chẩn đoán theo phạm vi hoạt động chuyên môn đã được Sở Y tế phê duyệt.

6.4. Việc thực hiện quy định về khám bệnh, chữa bệnh:

- Bảng giá: Phòng khám có bảng giá, công khai bảng giá theo quy định.

- Phòng khám có lập sổ theo dõi người bệnh đến khám, chữa bệnh. Tuy nhiên, việc ghi chép vẫn còn chưa đầy đủ nội dung như: không ghi đầy đủ địa chỉ của người bệnh, chẩn đoán.

- Có thu gom và phân loại chất thải đúng theo qui định.

- Có Biển hiệu và Quảng cáo được thực hiện theo qui định.

6.5. Nhận xét:

Phòng khám có đủ hồ sơ pháp lý, nhân lực, đảm bảo cơ sở vật chất trang thiết bị y tế và thực hiện các quy định về quy chế chuyên môn trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

7. Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt, địa chỉ 179C đường Ba Tháng Hai, phường 11, Quận 10:

- Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt được thành lập từ năm 2016, hoạt động tại địa chỉ 179C đường Ba Tháng Hai, phường 11, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

- Hình thức tổ chức: Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt.

7.1. Hồ sơ pháp lý:

- Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 41J8023373 do UBND Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/01/2016.

- Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 0422/SYT - GPHĐ do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/04/2016; người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở là bác sỹ Nguyễn Thị Kim Chi có CCHN số 4352/HCM-CCHN do Bộ Y tế cấp

ngày 27/11/2012 với phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt.

- Phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt và Phòng khám hoạt động theo theo danh mục kỹ thuật được Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt tại Quyết định số 854/QĐ-SYT ngày 21/06/2017.

7.2. Nhân sự:

Phòng khám có 11 nhân sự, trong đó người làm chuyên môn là 03 bác sỹ: bác sỹ Nguyễn Thị Kim Chi, phụ trách chuyên môn kỹ thuật, bác sỹ Trần Thị Kim Chi và bác sỹ Lê Thị Quỳnh Giang có CCHN phù hợp.

7.3. Các điều kiện hoạt động:

- Phòng khám có cơ sở hạ tầng rộng rãi, sạch sẽ, các phòng làm việc theo quy định. Các phòng có đủ diện tích, ánh sáng để làm việc.

- Phòng khám được trang bị các máy, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chẩn đoán, điều trị bệnh theo phạm vi hoạt động chuyên môn đã được Sở Y tế phê duyệt.

7.4. Việc thực hiện quy định về khám bệnh, chữa bệnh:

- Bảng giá: Phòng khám có bảng giá dịch vụ dịch vụ khám, chữa bệnh và niêm yết công khai.

- Phòng khám có trang bị hộp chống shock phản vệ, có phác đồ cấp cứu theo quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.

- Phòng khám có lập hồ sơ bệnh án ngoại trú nhưng không theo mẫu của Bộ Y tế.

- Phòng khám có lập sổ theo dõi người bệnh đến khám, chữa bệnh theo quy định.

- Có thu gom và phân loại chất thải đúng theo qui định.

- Tại thời điểm thanh tra, Phòng khám không quảng cáo trên mạng Internet.

7.5. Nhận xét:

Tại thời điểm thanh tra:

- Phòng khám có đủ hồ sơ pháp lý, nhân sự để hoạt động theo quy định của pháp luật về hành nghề y tư nhân.

- Cơ sở vật chất đảm bảo cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- Phòng khám thực hiện các quy chế chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh.

8. Phòng khám chuyên khoa Da liễu – Hộ kinh doanh Phòng khám Da liễu Bích Na:

- Phòng khám chuyên khoa Da liễu Bích Na được thành lập từ năm 2015, hoạt động tại địa chỉ 157-159 Nguyễn Đình Chiểu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

- Hình thức tổ chức: Phòng khám chuyên khoa da liễu.

8.1. Hồ sơ pháp lý:

- Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 41C8020285 do Phòng kinh tế, Ủy ban nhân dân quận 3, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/03/2017.

- Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 4732/HCM - GPĐ do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/01/2019; người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở là bác sỹ Phạm Thị Bích Na có CCHN số 26200/BYT-CCHN do Bộ Y tế cấp ngày 20/03/2015, phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu

- Phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu và Phòng khám hoạt động theo danh mục kỹ thuật được Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt tại Quyết định số 804/QĐ-SYT ngày 13/06/2017.

8.2. Nhân sự:

- Phòng khám có 02 nhân sự là:
+ Bác sỹ Phạm Thị Bích Na, người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở.
+ Điều dưỡng Nguyễn Thị Hồng Thắm, có CCHN số 43358/HCM-CCHN do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/10/2018, phạm vi hoạt động chuyên môn: thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.

8.3. Các điều kiện hoạt động:

- Phòng khám có cơ sở hạ tầng rộng rãi, sạch sẽ, các phòng làm việc theo quy định. Các phòng có đủ diện tích, ánh sáng để làm việc.

- Phòng khám được trang bị các máy, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chẩn đoán, điều trị bệnh theo phạm vi hoạt động chuyên môn đã được Sở Y tế phê duyệt.

8.4. Việc thực hiện quy định về khám bệnh, chữa bệnh:

- Bảng giá: Phòng khám không có bảng giá dịch vụ dịch vụ khám, chữa bệnh.
- Phòng khám có trang bị hộp chống shock phản vệ, có phác đồ cấp cứu theo quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.

- Phòng khám có lập hồ sơ bệnh án ngoại trú nhưng không theo mẫu của Bộ Y tế, ghi chép không đầy đủ các cột mục.

- Phòng khám có lập sổ theo dõi người bệnh đến khám, chữa bệnh theo quy định.

- Tại thời điểm thanh tra, nhân viên làm chuyên môn y tế không đeo biển tên.

- Có thu gom và phân loại chất thải đúng theo qui định.

- Phòng khám có biển hiệu theo quy định.

- Tại thời điểm thanh tra, Phòng khám có trang website quảng cáo trên mạng Internet là <http://bichnabeauty.vn> và <https://www.facebook.com/bichnabeauty/>, trong đó có quảng cáo dịch vụ tiêm chất làm đầy Filler và Botox. Phòng khám chưa xuất trình được Giấy phép về quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh nhưng xuất trình được Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả về xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh ngày 21/11/2019 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

8.5. Nhận xét:

Tại thời điểm thanh tra:

- Phòng khám có đủ hồ sơ pháp lý, nhân lực, đảm bảo cơ sở vật chất trang thiết bị y tế và thực hiện các quy định về quy chế chuyên môn trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- Phòng khám có một số tồn tại như sau:

+ Không có bảng giá dịch vụ khám, chữa bệnh.

+ Hồ sơ bệnh án ngoại trú không làm theo mẫu của Bộ Y tế, ghi chép không đầy đủ các cột mục.

+ Nhân viên làm chuyên môn y tế không đeo biển tên.

+ Phòng khám chưa xuất trình được Giấy phép về quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. Quảng cáo dịch vụ tiêm chất làm đầy Filler và Botox trên mạng Internet.

9. Phòng Xét nghiệm thuộc Chi nhánh Công ty TNHH Đầu tư Y tế Trần Diệp Khanh - Phòng Xét nghiệm Y khoa 108 Nguyễn Oanh:

- Phòng xét nghiệm Y khoa 108 Nguyễn Oanh trực thuộc Chi nhánh Công ty TNHH Đầu tư Y tế Trần Diệp Khanh được thành lập từ năm 2018, hoạt động tại địa chỉ số 108 Nguyễn Oanh, phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hình thức tổ chức: Phòng Xét nghiệm.

9.1. Hồ sơ pháp lý:

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, mã số 0309271950-003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư, thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17/01/2018.

- Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 7149/HCM - GPĐ do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/08/2018; người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở là bác sĩ Vũ Thị Thanh Bình có CCHN số 0153/HCM-CCHN do Bộ Y tế cấp ngày 23/04/2012, phạm vi hoạt động chuyên môn: chuyên khoa Xét nghiệm.

- Phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Giám đốc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt ban hành kèm theo Giấy phép hoạt động theo Quyết định số 1085/QĐ-SYT ngày 28/8/2018 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh đối với Phòng xét nghiệm.

- Tại danh mục kỹ thuật được phép thực hiện tại Phòng xét nghiệm ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-SYT ngày 28/08/2018 có mục XXIV. Vi sinh: trong đó cho phép Phòng xét nghiệm được thực hiện một số xét nghiệm về vi sinh vật. Tuy nhiên, tại Biên bản thẩm định cấp Giấy phép hoạt động của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh không có bác sĩ chuyên ngành Vi sinh vật, thực tế tại Phòng xét nghiệm không có bác sĩ chuyên ngành Vi sinh vật và ghi sai thông tin về Chứng chỉ hành nghề của bác sĩ phụ trách chuyên môn kỹ thuật xét nghiệm.

9.2. Nhân sự:

- Phòng xét nghiệm có 03 nhân sự, trong đó người làm chuyên môn: 01 bác sĩ và 02 Cử nhân xét nghiệm có chứng chỉ hành nghề phù hợp.

- Hồ sơ nhân lực thiếu giấy khám sức khỏe. Phòng xét nghiệm chưa có danh sách người hành nghề theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

9.3. Các điều kiện hoạt động:

- Phòng xét nghiệm có cơ sở hạ tầng rộng rãi, sạch sẽ, các phòng làm việc theo quy định. Các phòng có đủ diện tích, ánh sáng để làm việc.

- Phòng khám hoạt động cùng với 02 Phòng khám chuyên khoa khác trong cùng 01 tòa nhà làm việc.

- Phòng xét nghiệm được trang bị các máy, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chẩn đoán, điều trị bệnh theo phạm vi hoạt động chuyên môn đã được Sở Y tế phê duyệt.

9.4. Việc thực hiện quy định về khám bệnh, chữa bệnh:

- Bảng giá: Phòng xét nghiệm không có bảng giá dịch vụ theo quy định.
- Phòng xét nghiệm có trang bị hộp chống shock phản vệ, có phác đồ cấp cứu theo quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.
- Phòng xét nghiệm có lập sổ theo dõi người bệnh đến xét nghiệm theo quy định.
- Có thu gom và phân loại chất thải đúng theo qui định.
- Phòng xét nghiệm có hệ thống xử lý nước thải, chưa có biên bản quan trắc nguồn nước thải.
- Phòng xét nghiệm có biển hiệu nhưng không đúng theo quy định.

9.5. Nhận xét:

Tại thời điểm thanh tra:

- Phòng xét nghiệm có đủ hồ sơ pháp lý, nhân lực, đảm bảo cơ sở vật chất trang thiết bị y tế và thực hiện các quy định về quy chế chuyên môn trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.
- Phòng xét nghiệm có một số tồn tại như sau:
 - + Phòng xét nghiệm không có bảng giá dịch vụ theo quy định.
 - + Phòng xét nghiệm có biển hiệu nhưng không đúng theo quy định.

10. Phòng khám chuyên khoa Phẫu thuật thẩm mỹ, địa chỉ 110A Cách Mạng Tháng 8, phường 7, quận 3:

- Phòng khám được thành lập từ năm 2017, hoạt động tại địa chỉ 110A Cách Mạng Tháng 8, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.
- Hình thức tổ chức: Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ.

10.1. Hồ sơ pháp lý:

- Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 41C8020122 do Phòng kinh tế quận 3, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/01/2017, Người đại diện pháp luật là ông Phan Quốc Việt.

- Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 6773/HCM - GPĐ do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/12/2017; người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở là Bác sỹ Phan Quốc Việt, có CCHN số 38654/HCM-CCHN do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/01/2017, phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại, phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ.

- Phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thẩm mỹ và Phòng khám hoạt động theo theo danh mục kỹ thuật được Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt tại Quyết định số 1721/QĐ-SYT gày 18/12/2017.

10.2. Nhân sự:

- Phòng khám có 02 nhân sự:
 - + Bác sỹ Phan Quốc Việt, người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở
 - + Điều dưỡng Phan Thị Ngọc Tuyền, CCHN số 40367/HCM-CCHN do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/8/2017, phạm vi hoạt động chuyên môn: thực hiện

phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.

10.3. Các điều kiện hoạt động:

- Tại thời điểm thanh tra, Phòng khám không xuất trình được Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phòng khám có cơ sở hạ tầng rộng rãi, sạch sẽ, các phòng làm việc theo quy định. Các phòng có đủ diện tích, ánh sáng để làm việc.

- Phòng khám được trang bị các máy, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chẩn đoán, điều trị bệnh theo phạm vi hoạt động chuyên môn đã được SYT phê duyệt.

10.4. Việc thực hiện quy định về khám bệnh, chữa bệnh:

- Phòng khám có bảng giá nhưng không niêm yết công khai theo quy định.

- Phòng khám có trang bị hộp chống shock phản vệ, có phác đồ cấp cứu theo quy định tại Thông tư số 51/-2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ. Tuy nhiên, còn để lẫn một số loại thuốc không có trong quy định thuộc danh mục trong hộp chống shock.

- Tủ thuốc tại phòng tiểu phẫu: không có danh mục thuốc sử dụng tại phòng tiểu phẫu do người phụ trách chuyên môn phê duyệt theo quy định.

- Phòng khám có thực hiện làm hồ sơ bệnh án ngoại trú theo mẫu của Bộ Y tế, nhưng ghi chép không đầy đủ các cột mục.

- Phòng khám không lập sổ theo dõi người bệnh đến khám, chữa bệnh theo quy định.

- Phòng tiểu phẫu có nền lát gạch men đảm bảo không thấm nước, sạch

- Có thu gom và phân loại chất thải đúng theo qui định.

Tại thời điểm thanh tra:

- Biển hiệu: Phòng khám có biển hiệu nhưng ghi tên không đúng theo quy định: trong Giấy phép hoạt động ghi là “Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ”. Trên biển hiệu ghi “Phòng khám chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ Hannad”.

10.5. Nhận xét:

Tại thời điểm thanh tra:

- Phòng khám có đủ hồ sơ pháp lý, nhân lực, đảm bảo cơ sở vật chất trang thiết bị y tế và thực hiện các quy định về quy chế chuyên môn cho hoạt động khám, chữa bệnh.

- Phòng khám còn có một số tồn tại như sau:

+ Biển hiệu ghi không đúng trong Giấy phép hoạt động.

+ Không niêm yết công khai bảng giá khám, chữa bệnh.

+ Không lập sổ theo dõi người bệnh đến khám, chữa bệnh theo quy định.

+ Hồ sơ bệnh án ngoại trú ghi chép không đầy đủ các cột mục.

+ Tủ thuốc tại phòng tiểu phẫu: không có danh mục thuốc sử dụng tại phòng tiểu phẫu do người phụ trách chuyên môn phê duyệt theo quy định.

11. Phòng Xét nghiệm thuộc Công ty TNHH ISOLABO:

- Phòng khám được thành lập từ năm 2016, hoạt động tại địa chỉ 101/26 Nguyễn Chí Thanh, phường 9, quận 5, Tp. Hồ Chí Minh; hình thức tổ chức: Phòng xét nghiệm.

11.1. Hồ sơ pháp lý:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0313795996 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và đầu tư, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/05/2016, Người đại diện pháp luật là bà Nguyễn Thị Tuyết Loan, chức danh: Giám đốc.

- Giấy phép hoạt động số 5936/HCM - GPĐĐ do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/09/2016; người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở là Cử nhân Nguyễn Hoa Thắm, có CCHN số 5020/HCM-CCHN do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/12/2012 với phạm vi hoạt động chuyên môn: Xét nghiệm.

- Phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở: thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Giám đốc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt ban hành kèm theo Giấy phép hoạt động và theo Danh mục kỹ thuật được Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt tại Quyết định số 1912/QĐ-SYT ngày 30/11/2016.

11.2. Nhân sự:

Tại thời điểm thanh tra, Phòng xét nghiệm báo cáo có 12 nhân sự, trong đó có 03 bác sỹ (làm việc ngoài giờ hành chính), 02 cử nhân, 07 kỹ thuật viên.

11.3. Các điều kiện hoạt động:

- Phòng xét nghiệm có cơ sở hạ tầng rộng rãi, sạch sẽ, các phòng làm việc theo quy định. Các phòng có đủ diện tích, ánh sáng để làm việc.

- Phòng xét nghiệm được trang bị các máy, thiết bị y tế phục vụ công tác xét nghiệm theo phạm vi hoạt động chuyên môn đã được Sở Y tế phê duyệt.

11.4. Việc thực hiện quy định về khám bệnh, chữa bệnh:

- Phòng xét nghiệm có bảng giá dịch vụ dịch vụ khám, chữa bệnh và được niêm yết công khai.

- Tại thời điểm thanh tra có 05 nhân viên y tế không đeo biển tên.

- Phòng xét nghiệm có lập sổ theo dõi người bệnh đến xét nghiệm nhưng ghi chép không đầy đủ các cột mục.

- Có thu gom và phân loại chất thải đúng theo qui định.

- Phòng xét nghiệm có biển hiệu, nhưng ghi tên là “Phòng xét nghiệm y khoa kỹ thuật cao ISOLABO” không đúng với tên ghi trong Giấy phép hoạt động là “Phòng xét nghiệm thuộc Công ty TNHH ISOLABO”.

- Tại thời điểm thanh tra, Phòng khám có trang website quảng cáo trên mạng Internet là <https://isolabo.vn> và <http://www.niftytest.vn/vn/>. Phòng xét nghiệm chưa xuất trình được Giấy phép về quảng cáo dịch vụ y tế của Phòng xét nghiệm:

11.5. Nhận xét:

Tại thời điểm thanh tra:

- Phòng xét nghiệm có đủ hồ sơ pháp lý, nhân lực, đảm bảo cơ sở vật chất trang thiết bị y tế và thực hiện các quy định về quy chế chuyên môn, nhân lực và cơ sở vật chất đảm bảo cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- Phòng xét nghiệm có một số tồn tại như sau:

+ Biển hiệu ghi không đúng với nội dung ghi trong Giấy phép hoạt động.

+ 05 Nhân viên y tế đang làm việc không đeo biển tên.

+ Ghi chép không đầy đủ các cột mục trong Sổ theo dõi người bệnh.

+ Phòng xét nghiệm chưa xuất trình được Giấy phép về quảng cáo dịch vụ y tế của Phòng xét nghiệm trên mạng Internet.

III. KẾT LUẬN VỀ NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA:

1. Ưu điểm:

1.1. Thực hiện các quy định về điều kiện khám bệnh, chữa bệnh:

- Về hồ sơ pháp lý: 11/11 cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân được thanh tra đều có đủ hồ sơ pháp lý để hoạt động theo quy định như: Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở có CCHN; 11/11 cơ sở có các Danh mục kỹ thuật chuyên môn được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh doanh nghiệp, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hộ;

- Về nhân lực: 11/11 cơ sở được thanh tra đã thực hiện việc lập Danh sách người đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; Có hồ sơ quản lý nhân lực của từng nhân viên. Nhân viên được ký Hợp đồng lao động theo quy định. Các bác sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, hộ sinh làm công tác chuyên môn có CCHN phù hợp với Phạm vi chuyên môn được phê duyệt, những người chưa có CCHN đều được các cơ sở ký Hợp đồng thực hành. Các bác sỹ trưởng, phó khoa có Quyết định bổ nhiệm chức danh trưởng, phó khoa theo quy định.

- Về cơ sở, trang thiết bị, vật tư y tế:

+ 10/11 cơ sở được thanh tra đều có cơ sở hạ tầng và trang thiết bị phù hợp để triển khai khám bệnh, chữa bệnh theo Giấy phép hoạt động và Phạm vi chuyên môn đã được phê duyệt.

+ 11/11 cơ sở có biển hiệu.

+ Về Phòng cháy chữa cháy: 11/11 cơ sở được trang bị đầy đủ hệ thống PCCC như bình khí bọt, nguồn nước cứu hỏa, ống dẫn. Các cơ sở có Giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC do Phòng Cảnh sát PCCC, Công an Tp Hồ Chí Minh cấp. Hằng năm, các cơ sở đều xây dựng phương án PCCC, cứu hộ cứu nạn; Kế hoạch huấn luyện nghiệp vụ PCCC, thực hiện tập huấn cho nhân viên về PCCC;

- Về an toàn bức xạ: Các cơ sở có sử dụng thiết bị Xquang trong công tác chẩn đoán đều có Giấy phép tiến hành công việc bức xạ;

1.2. Thực hiện các quy định về giá dịch vụ kỹ thuật:

Có 10/11 cơ sở được thanh tra đều thực hiện công khai.

1.3. Thực hiện quy chế chuyên môn trong khám, chữa bệnh:

- Quy chế thường trực, cấp cứu: 05/05 Bệnh viện tư nhân được thanh tra đều tổ chức thường trực theo 4 cấp: Trực lãnh đạo, trực lâm sàng, trực cận lâm sàng, trực hành chính - bảo vệ, có sổ ghi chép bàn giao trực hằng ngày. Có Hệ thống cấp cứu trong bệnh viện có cấp cứu nội khoa, cấp cứu ngoại khoa, có các phương tiện dụng cụ, thuốc, ôxy... được chuẩn bị sẵn sàng để phục vụ việc cấp cứu. Tủ thuốc cấp cứu có danh mục thuốc cấp cứu, tại thời điểm thanh tra không có thuốc quá hạn sử dụng. Hộp chống sốc đủ cơ số đúng quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí sốc phản vệ.

- Quy chế hội chẩn: 05/05 Bệnh viện đã triển khai các hình thức hội chẩn theo quy định như: Hội chẩn khoa, Hội chẩn liên khoa, Hội chẩn toàn bệnh viện, Hội chẩn liên viện.

- 11/11 cơ sở đã triển khai thực hiện các quy định về quy chế chuyên môn về khám, chữa bệnh và dược như Quy chế chăm sóc người bệnh toàn diện, Quy chế giải quyết người bệnh tử vong, Quy chế xử lý rác thải, nước thải y tế, kê đơn và sử dụng thuốc cho người bệnh.

1.4. Thực hiện các quy định về Quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh:

Tại thời điểm thanh tra: có 09/11 cơ sở có trang thông tin điện tử trên mạng Internet.

2. Tồn tại, hạn chế:

2.1. Thực hiện các quy định điều kiện khám bệnh, chữa bệnh:

- 01/11 cơ sở không đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất trong quá trình hoạt động: Bệnh viện đa khoa Mắt Sài Gòn.

- Biểu hiệu: 06/11 cơ sở thực hiện biểu hiệu ghi không đúng nội dung so với nội dung ghi trong Giấy phép hoạt động: Bệnh viện đa khoa Mắt Sài Gòn, Bệnh viện thẩm mỹ Á Âu, Bệnh viện thẩm mỹ JW, Phòng xét nghiệm thuộc Công ty TNHH ISOLABO, Phòng xét nghiệm thuộc chi nhánh Công ty TNHH đầu tư y tế Trần Diệp Khanh – số 108 Nguyễn Oanh, Phòng khám chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ số 110A Cách Mạng Tháng 8, quận 3.

2.2. Thực hiện các quy định về giá dịch vụ kỹ thuật:

Có 05/11 cơ sở không niêm yết giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Triều An, Bệnh viện thẩm mỹ Á Âu, Phòng khám chuyên khoa da liễu Bích Na, Phòng khám chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ số 110A Cách Mạng Tháng 8, quận 3, Phòng xét nghiệm thuộc chi nhánh Công ty TNHH đầu tư y tế Trần Diệp Khanh – số 108 Nguyễn Oanh.

2.3. Thực hiện quy chế chuyên môn trong khám, chữa bệnh:

- Quy chế làm hồ sơ bệnh án:

+ Một số bệnh án tại một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh còn viết tắt, viết ngoáy, khó đọc

+ 07/11 cơ sở lập hồ sơ bệnh án nhưng ghi chép không đầy đủ theo quy định của pháp luật: Bệnh viện đa khoa Triều An, Bệnh viện đa khoa Hồng Đức III, Bệnh viện đa khoa Mắt Sài Gòn, Bệnh viện thẩm mỹ JW, Bệnh viện thẩm mỹ Á Âu, Phòng khám chuyên khoa da liễu Bích Na, Phòng khám chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ số 110A Cách Mạng Tháng 8, quận 3.

+ 02/11 cơ sở lập sổ khám bệnh, chữa bệnh nhưng không ghi chép đầy đủ theo quy định của pháp luật: Phòng khám chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ số 110A Cách Mạng Tháng 8, quận 3, Phòng Xét nghiệm thuộc Công ty TNHH ISOLABO.

- 02/11 Cơ sở có nhân viên không đeo Biển tên trong khi thực hiện công tác chuyên môn y tế: Phòng khám chuyên khoa da liễu Bích Na, Phòng Xét nghiệm thuộc Công ty TNHH ISOLABO.

2.4. Thực hiện các quy định về Quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh:

Tại thời điểm thanh tra có:

- 04/11 cơ sở Quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khi chưa được cơ quan có thẩm quyền xác nhận nội dung quảng cáo trước khi thực hiện quảng cáo theo quy định: Bệnh viện đa khoa Triều An, Bệnh viện đa khoa Hồng Đức III, Phòng khám chuyên khoa Da liễu Bích Na, Phòng Xét nghiệm thuộc Công ty TNHH ISOLABO.

- 01/11 cơ sở Quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh có sử dụng từ ngữ “nhất” mà không có tài liệu hợp pháp chứng minh theo quy định: Bệnh viện thẩm mỹ JW.

- 01/11 cơ sở Quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quá phạm vi chuyên môn được phép hoạt động: Phòng khám chuyên khoa da liễu Bích Na quảng cáo dịch vụ tiêm chất làm đầy Filler và Botox.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Trong quá trình thanh tra trực tiếp tại các cơ sở, Đoàn thanh tra đã hướng dẫn, phổ biến các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh hành nghề y tư nhân để các cơ sở được thanh tra khắc phục những tồn tại đã được phát hiện. Đoàn Thanh tra đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 09/11 cơ sở được thanh tra, tổng số tiền xử phạt là 207.800.000 đồng (Hai trăm lẻ bảy triệu tám trăm ngàn đồng), cụ thể: Bệnh viện đa khoa Triều An, Bệnh viện chuyên khoa phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ Á Âu, Bệnh viện thẩm mỹ Hàn Quốc JW, Bệnh viện đa khoa Mắt Sài Gòn, Bệnh viện đa khoa Hồng Đức III, Phòng Xét nghiệm thuộc công ty TNHH ISOLABO, Phòng Xét nghiệm thuộc Chi nhánh Công ty TNHH Đầu tư Y tế Trần Diệp Khanh - 108 Nguyễn Oanh, Phòng khám chuyên khoa Thẩm mỹ, địa chỉ số 110A Cách Mạng Tháng 8, Phường 7, Quận 3, Phòng khám chuyên khoa Da liễu Bích Na:

V. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Cục Quản lý khám, chữa bệnh:

- Tăng cường phổ biến các quy định về khám bệnh, chữa bệnh, hướng dẫn các Bệnh viện tư nhân thực hiện tốt hơn nữa các điều kiện về khám bệnh, chữa bệnh và các quy chế chuyên môn.

- Rà soát, kiểm tra, thẩm định lại cơ sở vật chất phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện đa khoa Mắt Sài Gòn để phù hợp với mô hình Bệnh viện đa khoa đã được cấp phép hoạt động.

2. Đối với Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh:

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các cơ sở y tế tư nhân về thực hiện các quy định về quy chế chuyên môn, các điều kiện hoạt động, các văn bản qui phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn.

- Cập nhật, quản lý chặt chẽ các cơ sở, đặc biệt đối với những cơ sở mới hoạt động, những cơ sở đã xin dừng hoạt động, tránh trường hợp cơ sở đã ngừng hoạt động hoặc thay đổi địa chỉ hoạt động rất lâu nhưng Sở Y tế chưa nắm bắt được tình hình.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trên mạng internet, các phương tiện truyền thông để kịp thời xử lý những cơ sở quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quá phạm vi chuyên môn được phép hoạt động, quảng cáo sai quy định và hoạt động khám bệnh, chữa bệnh khi chưa có Giấy phép hoạt động.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn nhằm nâng cao công tác quản lý về hành nghề y tư nhân, để kịp thời phát hiện những sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách pháp luật nhằm nâng cao công tác quản lý nhà nước.

2. Với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thanh tra

- Nghiêm túc khắc phục ngay những tồn tại mà Đoàn thanh tra đã nêu trong Biên bản thanh tra tại cơ sở và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, thực hiện đúng, đủ các quy định về điều kiện khám bệnh, chữa bệnh như: quy chế chuyên môn, làm hồ sơ bệnh án, lập sổ khám bệnh, chữa bệnh, niêm yết công khai giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh, thực hiện biển hiệu, đeo biển tên, quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và đảm bảo cơ sở vật chất theo quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định về kết quả hoạt động, những khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động và đề xuất các ý kiến đến các cơ quan quản lý về y tế để kịp thời tổng hợp những sơ hở, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách pháp luật về hành nghề y tư nhân, kiến nghị với cơ quan thẩm quyền các giải pháp khắc phục nhằm nâng cao chất lượng trong công tác khám bệnh, chữa bệnh.

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được thanh tra căn cứ Kết luận thanh tra của Thanh tra Bộ Y tế, phát huy những ưu điểm, khắc phục ngay những tồn tại và báo cáo Thanh tra Bộ Y tế trong thời gian 30 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Bộ Y tế (để báo cáo);
- Thứ trưởng Đỗ Xuân Tuyên (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Trường Sơn (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Chánh Thanh tra Bộ (để báo cáo);
- Cục Quản lý khám, chữa bệnh (để phối hợp);
- Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (để thực hiện);
- Các cơ sở KCB tư nhân được thanh tra (để thực hiện);
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế (để công báo);
- Lưu: TTrB, Đoàn thanh tra.

**KT. CHÁNH THANH TRA BỘ
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Dương Xuân An